

Số: 37/2024/QĐST- DS

TP. Vĩnh Long, ngày 23 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2024/TLST – DS ngày 24 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S Có Ngay.

Địa chỉ trụ sở chính : Số A, N, phường B, Thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật Ông KANOKWATPAISAL NAPAT – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có anh Nguyễn Hồ Minh N, sinh năm 1994, địa chỉ số E, đường P, phường D, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. ( Văn bản ủy quyền ngày 25/10/2023).

- Bị đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1968 địa chỉ thường trú: Số A, T, phường D, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà **Phạm Thị H** có trách nhiệm trả cho **Công ty cổ phần S** Có Ngay số tiền là 11.058.000 đồng ( Mười một triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng) (Trong đó vốn gốc là 4.918.768 đồng, tiền lãi là 6.139.232 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Khi nào bà **H** trả đủ số tiền nêu trên cho **Công ty cổ phần S** Có Ngay thì **Công ty cổ phần S** Có Ngay trả lại bà **Phạm Thị H** bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số 64B2- 122.15, loại xe Vision 110cc Fi, số khung 5831JY457658; số máy JF86E0043945 do bà **Phạm Thị H** đứng tên.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh **Nguyễn Hồ Minh N** và bà **Phạm Thị H** thỏa thuận thống nhất, bà **H** đồng ý nộp số tiền 150.000 đồng ( Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho **Công ty cổ phần S** Có Ngay số tiền 300.000 đồng ( ba trăm nghìn đồng ) tạm ứng án phí theo lai thu số No 0006765 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TANDT. Vĩnh Long 01;
- VKSNDTP. Vĩnh Long 01;
- Chi cục THADS.TP. Vĩnh Long 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 02.

**Nguyễn Thị Hồng Diễm**